

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa

(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang

Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm

Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu

Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 17

QUYỂN THỨ 415

HỘI THỨ HAI

Phẩm

NIỆM TRỤ THẢY

Thứ 17 - 2

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là bốn thần túc. Những gì là bốn? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Tu tam-ma-địa muốn dứt đi, trọn nên thần túc; nương lìa, nương vô nhiễm, nương diệt, hồi hướng xả, đây là thứ nhất.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Tu tam-ma-địa siêng dứt đi, trọn nên thần túc; nương

lìa, nương vô nhiễm, nương diệt, hồi hướng xả, đây là thứ hai.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Tu tam-ma-địa tâm dứt đi, trọn nên thần túc; nương lìa, nương vô nhiễm, nương diệt, hồi hướng xả, đây là thứ ba.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Tu tam-ma-địa quán dứt đi, trọn nên thần túc; nương lìa, nương vô nhiễm, nương diệt, hồi hướng xả, đây là thứ tư.

Thiện Hiện! Phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là năm căn. Những gì là năm? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, sở tu tín căn, tinh tiến căn, niệm căn, định căn, huệ căn. Thiện Hiện! Phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là năm lực. Những gì là năm? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đem vô sở đắc mà làm phương tiện,

sở tu tín lực, tinh tiến lực, niệm lực, định lực, huệ lực. Thiện Hiện! Phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là bảy thấy nhánh giác. Những gì là bảy? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, sở tu nhánh giác niệm thấy, nhánh giác trạch pháp thấy, nhánh giác tinh tiến thấy, nhánh giác hỷ thấy, nhánh giác khinh an thấy, nhánh giác định thấy, nhánh giác xả thấy; nương là, nương vô nhiễm, nương diệt, hồi hướng xả. Thiện Hiện! Phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát là tám nhánh thánh đạo. Những gì là tám? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, sở tu chánh kiến, chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh tinh tiến, chánh niệm, chánh định; nương là, nương vô nhiễm, nương diệt, hồi hướng xả. Thiện Hiện! Phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là ba tam-ma-địa. Những gì là ba? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-

nhã Ba-la-mật-đa, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, quán tất cả pháp tự tướng đều không, an trụ nơi tâm, gọi không giải thoát môn, cũng gọi không tam-ma-địa, đây là thứ nhất. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, quán tất cả pháp tự tướng không, nên đều không có tướng, an trụ nơi tâm, gọi vô tướng giải thoát môn, cũng gọi vô tướng tam-ma-địa, đây là thứ hai. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, quán tất cả pháp tự tướng không, nên đều không sở nguyện, an trụ nơi tâm gọi vô nguyện giải thoát môn, cũng gọi vô nguyện tam-ma-địa, đây là thứ ba. Thiện Hiện! Phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là mười một trí. Những gì là mười một? Là pháp trí, loại trí, tha tâm trí, thế tục trí, khổ trí, tập trí, diệt trí, đạo trí, tận trí, vô sanh trí, như thuyết trí.

Sao gọi pháp trí? Thiện Hiện! Nếu trí đem vô sở đắc mà làm phương tiện, biết tướng năm uẩn sai khác, đây là pháp trí.

Sao gọi loại trí? Thiện Hiện! Nếu trí đem vô sở đắc mà làm phương tiện, biết nhãn cho đến ý, sắc cho đến pháp đều là vô thường, đây là loại trí.

Sao gọi tha tâm trí? Thiện Hiện! Nếu trí đem vô sở đắc mà làm phương tiện, biết hữu tình khác pháp tâm, tâm sở không bị nghi trệ, đây là tha tâm trí.

Sao gọi thế tục trí? Thiện Hiện! Nếu trí đem vô sở đắc mà làm phương tiện, biết các hữu tình tu hành sai khác, đây là thế tục trí.

Sao gọi khổ trí? Thiện Hiện! Nếu trí đem vô sở đắc mà làm phương tiện, biết khổ nên chẳng sanh, đây là khổ trí.

Sao gọi tập trí? Thiện Hiện! Nếu trí đem vô sở đắc mà làm phương tiện, biết tập nên dứt hẳn, đây là tập trí.

Sao gọi diệt trí? Thiện Hiện! Nếu trí đem vô sở đắc mà làm phương tiện, biết diệt nên tác chứng, đây là diệt trí.

Sao gọi đạo trí? Thiện Hiện! Nếu trí đem vô sở đắc mà làm phương tiện, biết đạo nên tu tập, đây là đạo trí.

Sao gọi tận trí? Thiện Hiện! Nếu trí đem vô sở đắc mà làm phương tiện, biết tham sân si hết, đây là tận trí.

Sao gọi vô sanh trí? Thiện Hiện! Nếu trí đem vô sở đắc mà làm phương tiện, biết các hữu thú hẳn chẳng sanh lại, đây là vô sanh trí.

Sao gọi như thuyết trí? Thiện Hiện! Như Lai có bao nhiêu Nhất thiết tướng trí đây là như thuyết trí.

Thiện Hiện! Phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là ba căn: Một căn chưa biết sẽ biết, hai căn đã biết, ba căn đủ biết.

Sao gọi căn chưa biết sẽ biết? Thiện Hiện! Nếu các kẻ hữu học bồ-đặc-già-la đối các Thánh đế chưa đã hiện quán, sở hữu tín căn, tinh tiến căn, niệm căn, định căn, huệ căn. Đây là căn chưa biết sẽ biết.

Sao gọi căn đã biết? Thiện Hiện! Nếu các kẻ hữu học bồ-đặc-già-la đối các Thánh đế đã được hiện quán, sở hữu tín căn, tinh tiến căn, niệm căn, định căn, huệ căn. Đây là căn đã biết.

Sao gọi căn đủ biết? Thiện Hiện! Nghĩa là các kẻ vô học bồ-đặc-già-la, hoặc A-la-hán, hoặc Độc giác, hoặc đã trụ mười bậc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, sở hữu tín căn, tinh tiến căn, niệm căn, định căn, huệ căn. Đây là căn đủ biết.

Thiện Hiện! Nếu ba căn đây đem vô sở đắc mà làm phương tiện ấy, phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là ba tam-ma-địa. Sao gọi là ba? Một có tầm có tứ tam-ma-địa; hai không tầm chỉ tứ tam-ma-địa; ba không tầm không tứ tam-ma-địa.

Sao gọi có tầm có tứ tam-ma-địa? Thiện Hiện! Nếu lìa pháp dục ác bất thiện có tầm có tứ, lìa sanh vui mừng, vào sơ tĩnh lự trụ đầy đủ. Đây là có tầm có tứ tam-ma-địa.

Sao gọi không tầm chỉ tứ tam-ma-địa? Thiện Hiện! Như định trung gian sơ tĩnh lự, đệ nhị tĩnh lự. Đây là không tầm chỉ tứ tam-ma-địa.

Sao gọi không tầm không tứ tam-ma-địa? Thiện Hiện! Như định đệ tam tĩnh lự cho đến phi tướng phi phi tướng xứ. Đây là không tầm không tứ tam-ma-địa.

Thiện Hiện! Nếu ba món đây đem vô sở đắc mà làm phương tiện ấy, phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là mười tùy niệm. Những gì là mười?

Là Phật tùy niệm, Pháp tùy niệm, Tăng tùy niệm, giới tùy niệm, xả tùy niệm, thiên tùy niệm, vắng lặng tùy niệm, thở vào ra tùy niệm, thân tùy niệm, chết tùy niệm. Thiện Hiện! Nếu mười pháp này đem vô sở đắc mà làm phương tiện ấy, phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, tám giải thoát, chín định thứ lớp thấy. Sở hữu thiện pháp đem vô sở đắc mà làm phương tiện ấy, phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là Như Lai mười lực. Những gì là mười? Thiện Hiện! Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, như thật biết rõ nhân quả thấy pháp tướng xứ phi xứ. Đây là thứ nhất.

Thiện Hiện! Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, như thật biết rõ các loại hữu tình pháp quá khứ, vị lai, hiện tại, hiện nhiều thứ các nghiệp thọ tướng nhân quả sai khác. Đây là thứ hai.

Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, như thật biết rõ tướng thế gian chẳng phải một loại chủng giới. Đây là thứ ba.

Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, như thật biết rõ các loại hữu tình chẳng phải một thắng giải mà nhiều thắng giải. Đây là thứ tư.

Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, như thật biết rõ các loại hữu tình các căn hơn kém. Đây là thứ năm.

Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, như thật biết rõ hành tướng khắp hành. Đây là thứ sáu.

Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, như thật biết rõ nhánh giác, căn, lực, giải thoát, tĩnh lực, đẳng trì, đẳng chí nhiệm tịnh sai khác. Đây là thứ bảy.

Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, như thật biết rõ các loại hữu tình có vô lượng thứ tức trụ sai khác. Đây là thứ tám.

Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, như thật biết rõ các loại hữu tình có vô lượng thứ tử sanh sai khác. Đây là thứ chín.

Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, như thật biết rõ các lậu hết hẳn, được vô lậu tâm giải thoát, được vô lậu huệ giải thoát, đối trong hiện pháp tự tác chứng, trụ đầy đủ. Năng chính biết rõ ta sanh đã hết, phạm hạnh đã lập, việc làm đã xong, chẳng thọ thân sau. Đây là thứ mười.

Thiện Hiện! Phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là bốn vô sở úy. Những gì là bốn? Thiện Hiện! Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, tự xưng ta là bậc Chánh Đẳng Giác. Dù có Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc Thiên ma phạm, hoặc các thế gian y pháp lập nạn và khiến nhớ nghĩ nói: “Đôi pháp này chẳng phải Chánh Đẳng Giác”. Ta đối nạn kia chính thấy vô nhân. Vì đối nạn kia thấy vô nhân, nên được yên ổn trụ không sợ không hãi; tự xưng ta ngự ngôi tôn Đại Tiên, ở giữa đại chúng chính rống sư tử, quay xe diệu phạm, xe ấy thanh tịnh chánh chơn vô thượng, tất cả Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc Thiên ma phạm, hoặc các thế gian đều không có ai quay được như pháp. Đây là thứ nhất.

Thiện Hiện! Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, tự xưng ta đã dứt hẳn các lậu. Nếu có Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc Thiên ma phạm, hoặc các thế gian y pháp lập nạn và khiến nhớ nghĩ nói: “Lậu như thế chưa được dứt hẳn”. Ta đối nạn kia chính thấy vô nhân. Vì đối nạn kia thấy vô nhân nên được yên ổn trụ không sợ không hãi, tự xưng ta ngự ngôi tôn Đại tiên, đối giữa đại chúng chính rống sư tử, quay xe diệu phạm, xe ấy thanh tịnh chánh chơn vô thượng,

tất cả Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc Thiên ma phạm, hoặc các thế gian đều không có ai quay được như pháp. Đây là thứ hai.

Thiện Hiện! Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, vì các đệ tử thuyết pháp chướng đạo. Dù có Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc Thiên ma phạm, hoặc các thế gian y pháp lập nạn và khiến nhớ nghĩ nói: “Hoặc pháp này chẳng năng chướng đạo”. Ta đối nạn kia chính thấy vô nhân. Vì đối nạn kia thấy vô nhân nên được yên ổn trụ, không sợ không hãi, tự xưng ta ngự ngôi tôn Đại Tiên, ở giữa đại chúng chính rỗng sư tử, quay xe diệu phạm, xe ấy thanh tịnh chánh chơn vô thượng, tất cả Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc Thiên ma phạm, hoặc các thế gian đều không có ai quay được như pháp. Đây là thứ ba.

Thiện Hiện! Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, vì các đệ tử thuyết đạo hết khổ. Dù có Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc Thiên ma phạm, hoặc các thế gian y pháp lập nạn và khiến nhớ nghĩ nói: “Tu đạo này chẳng năng hết khổ”. Ta đối nạn kia chính thấy vô nhân. Vì đối nạn kia thấy vô nhân nên được yên ổn trụ, không sợ không hãi, tự xưng ta ngự ngôi tôn Đại tiên, ở giữa đại chúng chính rỗng sư tử, quay xe diệu phạm, xe ấy thanh tịnh chánh chơn vô thượng, tất cả Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc Thiên ma

phạm, hoặc các thế gian đều không có ai năng quay như pháp. Đây là thứ tư.

Thiện Hiện! Phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là bốn vô ngại giải. Những gì là bốn? Một: nghĩa vô ngại giải, hai: pháp vô ngại giải, ba: từ vô ngại giải, bốn: biện vô ngại giải. Thiện Hiện! Bốn vô ngại giải như thế, nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là mười tám pháp Phật bất cộng. Những gì là mười tám? Thiện Hiện! Là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thường không làm lỗi, tiến không vội bạo, nhớ không quên mất, tướng không nhiều thứ, tâm không chằng định, không chằng chọn xả, chí muốn không lui, tinh tiến không lui, nghĩ không lui, huệ không lui, giải thoát không lui, giải thoát trí kiến không lui, tất cả thân nghiệp trí làm dẫn trước theo trí mà chuyển, tất cả ngữ nghiệp trí làm dẫn trước theo trí mà chuyển, tất cả ý nghiệp trí làm dẫn trước theo trí mà chuyển, đối đời quá khứ sở khởi trí kiến không mắc không ngại, đối đời vị lai sở khởi trí kiến không mắc không ngại, đối đời hiện tại sở khởi trí kiến không mắc không ngại.

Thiện Hiện! Mười tám pháp Phật bất cộng như thế không chẳng đều đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là đà-la-ni môn. Những gì là đà-la-ni môn? Là tánh chữ bình đẳng, tánh lời nói bình đẳng, vào các tự môn. Sao gọi tánh chữ bình đẳng, tánh lời nói bình đẳng vào các tự môn?

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, vào Nhã tự môn, ngộ tất cả pháp gốc chẳng sanh vậy. Vào Lạc tự môn, ngộ tất cả pháp lìa trần cấu vậy. Vào Bả tự môn, ngộ tất cả pháp thắng nghĩa giáo vậy. Vào Giả tự môn, ngộ tất cả pháp không tử sanh vậy. Vào Na tự môn, ngộ tất cả pháp xa lìa danh tướng không được mát vậy. Vào Lã tự môn, ngộ tất cả pháp xuất thế gian vậy, nhánh xanh chi ái hẩn bị hại vậy. Vào Đà tự môn, ngộ tất cả pháp điều phục vắng lặng, chơn như bình đẳng không phân biệt vậy. Vào Bà tự môn, ngộ tất cả pháp lìa buộc mở vậy. Vào Trà tự môn, ngộ tất cả pháp lìa nóng kiêu uế được mát sạch vậy. Vào Sa tự môn, ngộ tất cả pháp không quái ngại vậy. Vào Phược tự môn, ngộ tất cả pháp dứt đường ngữ âm

vậy. Vào Phả tự môn, ngộ tất cả pháp chơn như bất động vậy. Vào Dĩ tự môn, ngộ tất cả pháp như thật chẳng sanh vậy. Vào Sắc-tra tự môn, ngộ tất cả pháp tướng chế phục nhiệm trì chẳng thể được vậy. Vào Ca tự môn, ngộ tất cả pháp tác giả chẳng thể được vậy. Vào Ta tự môn, ngộ tất cả pháp tánh thời bình đẳng chẳng thể được vậy. Vào Ma tự môn, ngộ tất cả pháp tánh ngã sở chấp chẳng thể được vậy.

Vào Già tự môn, ngộ tất cả pháp tánh hành động lấy chẳng thể được vậy. Vào Tha tự môn, ngộ tất cả pháp tánh chỗ sở y chẳng thể được vậy. Vào Xà tự môn, ngộ tất cả pháp năng sở sanh khởi chẳng thể được vậy. Vào Thấp-phạ tự môn, ngộ tất cả pháp tánh yên ổn chẳng thể được vậy. Vào Đạt tự môn, ngộ tất cả pháp tánh cõi năng trì chẳng thể được vậy. Vào Xả tự môn, ngộ tất cả pháp tánh vắng lặng chẳng thể được vậy. Vào Khuê tự môn, ngộ tất cả pháp tánh như hư không chẳng thể được vậy. Vào Sản tự môn, ngộ tất cả pháp tánh cùng tận chẳng thể được vậy. Vào Tát-phả tự môn, ngộ tất cả pháp tánh nhiệm trì xứ phi xứ khiến chẳng động chuyển chẳng thể được vậy. Vào Nhạ tự môn, ngộ tất cả pháp tánh bị biết rõ chẳng thể được vậy.

Vào Lạc-tha tự môn, ngộ tất cả pháp tánh nghĩa chấp trước chẳng thể được vậy. Vào Ha tự môn, ngộ tất cả pháp tánh năng làm nhân chẳng thể được vậy.

Vào Bạc tự môn, ngộ tất cả pháp tánh khá phá hoại chẳng thể được vậy. Vào Xước tự môn, ngộ tất cả pháp tánh ưa muốn che đậy chẳng thể được vậy. Vào Tạp-mạ tự môn, ngộ tất cả pháp tánh khá nhớ nghĩ chẳng thể được vậy. Vào Hạp-phạ tự môn, ngộ tất cả pháp tánh khá hô triệu chẳng thể được vậy. Vào Lai tự môn, ngộ tất cả pháp tánh dững kiện chẳng thể được vậy. Vào Kiện tự môn, ngộ tất cả pháp tánh dày bình đẳng chẳng thể được vậy. Vào Lai tự môn, ngộ tất cả pháp tánh chứa nhóm chẳng thể được vậy.

Vào Nả tự môn, ngộ tất cả pháp lìa các tranh ồn không qua không đến, đi đứng ngồi nằm chẳng thể được vậy. Vào Phả tự môn, ngộ tất cả pháp khắp đầy quả báo chẳng thể được vậy. Vào Tác-ca tự môn, ngộ tất cả pháp tánh đồng nhóm chứa chẳng thể được vậy. Vào Dật-ta tự môn, ngộ tất cả pháp tánh tướng suy lão chẳng thể được vậy. Vào Chước tự môn, ngộ tất cả pháp dấu chân nhóm chứa chẳng thể được vậy. Vào Tra tự môn, ngộ tất cả pháp tánh đuổi bức nhau chẳng thể được vậy. Vào Trạch tự môn, ngộ tất cả pháp nơi chỗ rớt ráo chẳng thể được vậy.

Thiện Hiện! Trạch tự môn đây là năng ngộ vào ngần mé pháp không. Trừ các chữ này nêu các pháp không lại chẳng thể được. Vì có sao? Vì nghĩa các

chữ này chẳng thể tuyên nói, chẳng thể chỉ rõ, chẳng thể chép trì, chẳng thể chấp lấy, chẳng thể quan sát, vì lìa các tướng vậy.

Thiện Hiện! Ví như hư không là chỗ nơi về tới tất cả vật, các môn chữ này cũng lại như thế. Nghĩa các pháp không đều vào môn này mới được hiển rõ. Thiện Hiện! Vào chữ Nhã thấy đây gọi vào môn các chữ.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nếu đối môn vào chữ như thế được trí khéo léo, đối các ngôn âm nói ra nêu rõ đều không trở ngại. Đối tất cả pháp tánh bình đẳng không, chứng trí được hết. Đối các tiếng nói đều được khéo léo.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng nghe ấn tướng, ấn cú vào các môn chữ như thế. Nghe rồi thọ trì, đọc tụng lâu lanh, vì người giải nói, chẳng mong danh dự, lợi dưỡng, cung kính. Do nhân duyên này được hai mươi món công đức thắng lợi. Những gì là hai mươi? Là được nghĩ nhớ dai, được hỗ then nhiều, được sức bền chắc, được pháp ý thú, được giác tăng thượng, được huệ thù thắng, được biện vô ngại, được môn tổng trì, được không nghi lầm, được lời trái thuận chẳng sanh giận ưa, được không cao thấp bình đẳng mà trụ, được đối lời tiếng khéo léo. Được uẩn khéo léo, giới khéo léo, xứ khéo léo, để khéo léo, được duyên khởi khéo léo, nhân

**khéo léo, duyên khéo léo, pháp khéo léo, được trí
căn thẳng liệt khéo léo, trí tha tâm khéo léo, được
xem sao lịch khéo léo, được trí thiên nhĩ khéo léo,
trí tức trụ tùy niệm khéo léo, trí thần cảnh khéo léo,
trí tử sanh khéo léo, được trí hết lậu khéo léo, được
trí nói xứ phi xứ khéo léo, được trí vãng lai khéo léo,
đi đường oai nghi khéo léo. Thiện Hiện! Đây là hai
mươi món công đức thẳng lợi.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành
Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đem vô sở đắc mà làm
phương tiện sở đắc đà-la-ni môn như thế, phải biết
đấy là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát.**

HỘI THỨ HAI

Phẩm

TU TRỊ ĐỊA

Thứ 18 - 1

Lại nữa, Thiện Hiện! Người hỏi ngàn nào biết được Bồ-tát Ma-ha-tát phát tới Đại thừa ấy. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành sáu thứ Ba-la-mật-đa từ một địa tới một địa, ngàn đây biết được Bồ-tát Ma-ha-tát phát tới Đại thừa.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu sáu thứ Ba-la-mật-đa từ một địa tới một địa? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát biết tất cả pháp không từ đâu đến cũng không đến đâu. Vì có sao? Thiện Hiện! Vì tất cả pháp không đi không đến, không từ không tới. Bởi các pháp kia không biến hoại vậy. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này ở chỗ từ tới địa chẳng ỷ lại, chẳng suy nghĩ, dù tu trì địa nghiệp mà chẳng thấy địa kia. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành sáu thứ Ba-la-mật-đa từ một địa tới một địa.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát tu trì địa nghiệp? Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu sơ địa nên khéo tu trì mười món thắng nghiệp. Những gì là mười?

Một là đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu trì nghiệp tăng thượng ý lạc, sự tướng lợi ích chẳng thể được vậy.

Hai là đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tu trì tất cả hữu tình tâm nghiệp bình đẳng, tất cả hữu tình chẳng thể được vậy.

Ba là đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tu trì nghiệp bố thí, kẻ thí, kẻ nhận và vật đem thí chẳng thể được vậy.

Bốn là đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tu trì nghiệp gần kề bạn lành, đối các bạn lành không chấp trước vậy.

Năm là đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tu trì nghiệp cầu pháp, các pháp sở cầu chẳng thể được vậy.

Sáu là đem vô sở đắc mà làm phương tiện, thường ưa xuất gia, cái gia nói bỏ chẳng thể được vậy.

Bảy là đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tu trì nghiệp ưa muốn Phật thân, cái thân tướng tùy hảo chẳng thể được vậy.

Tám là đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tu trì nghiệp mở mang pháp giáo, pháp sở phân biệt chẳng thể được vậy.

Chín là đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tu trì nghiệp phá kiêu mạn, các pháp hưng thịnh chẳng thể được vậy.

Mười là đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tu trì nghiệp lời chắc, tất cả lời nói chẳng thể được vậy.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ sơ địa nên tu trì mười thắng nghiệp này.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ đệ nhị địa nên đối tám pháp suy nghĩ tu tập khiến mau viên mãn. Những gì là tám? Một là thanh tịnh cấm giới, hai là biết ơn trả ơn, ba là trụ sức an nhẫn, bốn là thọ thắng vui mừng, năm là chẳng bỏ hữu tình, sáu là thường khởi đại bi, bảy là đối các sư trưởng đem tâm kính tin hồi vãng cúng dường như thờ chư Phật, tám là siêng cầu tu tập Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ đệ nhị địa đối tám pháp này nên nghĩ, nên học khiến mau viên mãn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ đệ tam địa nên trụ năm pháp. Những gì là năm?

Một là siêng cầu nghe nhiều thường không nhàm đủ, với pháp đã nghe chẳng mắc vẩn tục. Hai là đem tâm không nhiễm thường hành pháp thí, dù

**khai hóa rộng mà chẳng tự cao. Ba là vì nghiêm tịnh
cõi, trồng các căn lành, tuy dùng hồi hướng mà
chẳng tự cử. Bốn là vì hóa hữu tình, tuy không
nhàm mỗi sanh tử vô biên mà chẳng kiêu lung. Năm
là tuy trụ hỗ thẹn mà không chấp trước.**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ đệ
tam địa nên thường an trụ năm pháp như thế.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi
trụ đệ tứ địa nên đối mười pháp thọ trì chẳng bỏ.
Những gì là mười?**

**Một là ở chỗ vắng vẻ thường chẳng bỏ rời. Hai
là thường ưa ít muốn. Ba là thường ưa vui đủ. Bốn
là thường chẳng bỏ rời công đức đầu đà. Năm là đối
các chỗ học thường chẳng nói bỏ. Sáu là đối dục lạc
rất sanh nhàm lìa. Bảy là thường vui phát khởi vắng
lặng cùng tâm. Tám là xả tất cả vật. Chín là tâm
chẳng đắm chìm. Mười là đối tất cả vật thường
không đoái luyến.**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ đệ tứ
địa đối mười pháp như thế nên thọ trì chẳng bỏ.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi
trụ đệ ngũ địa nên xa lìa mười pháp. Những gì là
mười?**

Một là nên xa lìa ở nhà. Hai là nên xa lìa Bí-sô ni. Ba là nên xa lìa nhà tham. Bốn là nên xa lìa chúng hội cãi giận. Năm là nên xa lìa khen mình chê người. Sáu là nên xa lìa mười bất thiện nghiệp đạo. Bảy là nên xa lìa ngạo mạn tăng thượng. Tám là nên xa lìa điên đảo. Chín là nên xa lìa do dự. Mười là nên xa lìa tham sân si.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ đệ ngũ địa nên thường xa lìa mười pháp như thế.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ đệ lục địa nên viên mãn sáu pháp. Những gì là sáu? Chỗ gọi sáu pháp Ba-la-mật-đà. Tức là Bồ thí cho đến Bát-nhã.

Lại nên xa lìa sáu pháp. Những gì là sáu? Một là tâm Thanh văn. Hai là tâm Độc giác. Ba là tâm nóng nảy. Bốn là tâm thấy kẻ xin đến chẳng vui, buồn nhăn. Năm là tâm xả vật sở hữu gói luyến, buồn ăn năn. Sáu là tâm đối kẻ đến cầu, phương tiện gạt dối.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ đệ lục địa thường nên viên mãn sáu pháp nói trước và nên xa lìa sáu pháp nói sau.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ đệ thất địa nên xa lìa hai mươi pháp. Những gì là hai mươi?

Một là nên xa lìa ngã chấp cho đến kiến giả chấp. Hai là nên xa lìa chấp đoạn. Ba là nên xa lìa chấp thường. Bốn là nên xa lìa chấp tướng. Năm là nên xa lìa chấp kiến. Sáu là nên xa lìa chấp danh sắc. Bảy là nên xa lìa chấp uẩn. Tám là nên xa lìa chấp xứ. Chín là nên xa lìa chấp giới. Mười là nên xa lìa chấp đế. Mười một là nên xa lìa chấp duyên khởi. Mười hai nên xa lìa chấp ở đằm ba cõi. Mười ba nên xa lìa chấp tất cả pháp. Mười bốn nên xa lìa chấp đối tất cả pháp như lý bất như lý. Mười lăm nên xa lìa chấp y Phật kiến. Mười sáu nên xa lìa chấp y Pháp kiến. Mười bảy nên xa lìa chấp y Tăng kiến. Mười tám nên xa lìa chấp y giới kiến. Mười chín nên xa lìa chấp y không kiến. Hai mươi nên xa lìa tánh chán sợ không.

Lại nên viên mãn hai mươi pháp. Những gì là hai mươi?

Một là nên viên mãn thông đạt không. Hai là nên viên mãn chứng vô tướng. Ba là nên viên mãn biết vô nguyện. Bốn là nên viên mãn ba luân thanh tịnh. Năm là nên viên mãn thương xót hữu tình và đối hữu tình không sợ chấp trước. Sáu là nên viên mãn thấy tất cả pháp bình đẳng và với trong ấy không sợ chấp trước. Bảy là nên viên mãn thấy tất cả hữu tình bình đẳng và với trong ấy không sợ chấp trước. Tám là nên viên mãn thông đạt chơn

thật lý thú và với trong ấy không sở chấp trước. Chín là nên viên mãn trí vô sanh nhẫn. Mười là nên viên mãn thuyết tất cả pháp nhất tướng lý thú. Mười một nên viên mãn diệt trừ phân biệt. Mười hai nên viên mãn xa lìa các tướng. Mười ba nên viên mãn xa lìa các kiến. Mười bốn nên viên mãn xa lìa phiền não. Mười lăm nên viên mãn bậc chỉ quán. Mười sáu nên viên mãn tánh điều phục tâm. Mười bảy nên viên mãn tánh vắng lặng tâm. Mười tám nên viên mãn tánh vô ngại trí. Mười chín nên viên mãn không sở ái nhiễm. Hai mươi nên viên mãn tùy tâm sở dục đến cõi chư Phật, ở Phật chúng hội tự hiện thân ra.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ đệ thất địa thường nên xa lìa hai mươi pháp đã nói như trước, và nên viên mãn hai mươi pháp đã nói như sau.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ đệ bát địa nên viên mãn bốn pháp. Những gì là bốn?

Một là nên viên mãn ngộ vào tâm hành tất cả hữu tình. Hai là nên viên mãn du hý các thần thông. Ba là nên viên mãn thấy cõi chư Phật như đã thấy kia mà tự nghiêm tịnh các đồ cõi Phật. Bốn là nên viên mãn vâng thờ cúng dường chư Phật Thế Tôn, đối thân Như Lai như thật quán sát.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ đệ bát địa đối bốn pháp này nên siêng viên mãn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ đệ cửu địa nên viên mãn bốn pháp. Những gì là bốn?

Một là nên viên mãn trí căn thẳng liệt. Hai là nên viên mãn nghiêm tịnh cõi Phật. Ba là nên viên mãn như huyễn đẳng trì hăng vào các định. Bốn là nên viên mãn theo các hữu tình căn lành đã thực nên vào các cõi tự hiện hóa sanh.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ đệ cửu địa đối bốn pháp này phải siêng viên mãn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ thập địa nên viên mãn mười hai pháp. Những gì là mười hai?

Một là nên viên mãn nhiếp thọ sở đại nguyện vô biên xứ, tùy có sở nguyện đều khiến chứng được. Hai là nên viên mãn trí theo tiếng tăm khác loại các trời, rồng, dục-xoa thấy. Ba là nên viên mãn vô ngại biện nói. Bốn là nên viên mãn vào thai đầy đủ. Năm là nên viên mãn ra thai đầy đủ. Sáu là nên viên mãn gia tộc đầy đủ. Bảy là nên viên mãn chủng tánh đầy đủ. Tám là nên viên mãn quyến thuộc đầy đủ. Chín là nên viên mãn sanh thân đầy đủ. Mười là nên viên mãn xuất gia đầy đủ. Mười một nên viên mãn

trang nghiêm cội Bồ-đề đầy đủ. Mười hai nên viên mãn tất cả công đức thành xong đầy đủ.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ đệ thập địa nên siêng viên mãn mười hai pháp này. Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trụ đệ thập địa rồi nên nói cùng các Như Lai không khác.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tu trị nghiệp tăng thượng ý lạc? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đem tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí tu nhóm tất cả căn lành thù thắng, đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu trị nghiệp tăng thượng ý lạc.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tu trị nghiệp tất cả hữu tình tâm bình đẳng? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đem tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí dẫn phát từ bi hỷ xả bốn vô lượng tâm, đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu trị nghiệp tất cả hữu tình tâm bình đẳng.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tu trị nghiệp bố thí? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả hữu tình không sở phân biệt mà hành bố thí, đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu trị nghiệp bố thí.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu trì nghiệp gần kề bạn lành? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát thấy các bạn lành khuyến hóa hữu tình khiến nó tu tập Nhất thiết trí trí tức liền gần kề cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, hỏi thọ Chánh pháp, ngày đêm thừa phụng tâm không lười mỏi, đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu trì nghiệp gần kề bạn lành.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu trì nghiệp cầu pháp? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đem tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí siêng cầu Vô thượng Chánh pháp Như Lai, chẳng đọa Thanh văn, bậc Độc giác thấy, đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu trì nghiệp cầu pháp.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu trì nghiệp thường vui xuất gia? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tất cả chỗ sanh hăng nhàm ở nhà ồn tạp bức ngặt in như ngục tù, thường vui Phật pháp thanh tịnh xuất gia, vắng lặng vô vi như hư không vô ngại, đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu trì nghiệp thường vui xuất gia.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu trì nghiệp mền ưa thân Phật? Thiện

Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát vừa một phen xem thấy hình tướng Phật rồi, cho đến chứng được Nhất thiết trí trí trọn chẳng bỏ tác ý niệm Phật, đây là Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu trì nghiệp mến ưa thân Phật.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu trì nghiệp mở mang pháp giáo? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát ở đời còn Phật và sau Niết bàn, vì các hữu tình mở mang pháp giáo; trước giữa sau đều lành, văn nghĩa khéo léo, thuần nhất viên mãn thanh bạch phạm hạnh, chỗ gọi Khế kinh cho đến Luận nghị, đây là Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu trì nghiệp mở mang pháp giáo.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu trì nghiệp phá kiêu mạn? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát thường ôm lòng nhường kính, dẹp tâm kiêu khinh, do đây chẳng sanh vào tộc hèn họ kém, đây là Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu trì nghiệp phá kiêu mạn.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu trì nghiệp lời chắc? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát xưng biết mà nói, ngôn hành hợp nhau, đây là Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu trì nghiệp lời chắc. Thiện Hiện!

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ sơ địa nên khéo tu trì mười thắng nghiệp này.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát thanh tịnh cảm giới? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng khởi tác ý Thanh văn, Độc giác và các pháp giá giới ngăn Bồ-đề, đây là Bồ-tát Ma-ha-tát thanh tịnh cảm giới.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát biết ơn trả ơn? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành các hạnh thù thắng Bồ-tát, được ơn nhỏ của người hãy nặng trọng báo, huông là ơn huệ lớn mà chẳng sẽ đền. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát biết ơn trả ơn.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát trụ sức an nhẫn? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát bị tất cả hữu tình nếu đều xâm hại mà năng đối kia không lòng giận hại. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát trụ sức an nhẫn.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát thọ thắng vui mừng? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát thấy các hữu tình đối hạnh Tam thừa đã được thành thực, thân tâm vui mừng. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát thọ thắng vui mừng.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng bỏ hữu tình? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn khắp cứu giúp tất cả hữu tình. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng bỏ hữu tình.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát thường khởi đại bi? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành các hạnh thù thắng Bồ-tát, hằng khởi nghĩ này: Ta vì nhiều ích mỗi mỗi hữu tình, giả sử kiếp đều như vô lượng vô số Căng già sa ở đại địa ngục chịu các trọng khổ: hoặc đốt hoặc nướng, hoặc mổ hoặc sẻ, hoặc đâm hoặc treo, hoặc xay hoặc giã, chịu vô lượng việc khổ như thế thấy, cho đến khiến các loại hữu tình kia cưỡi xe Phật thừa mà vào viên tịch; tất cả cõi hữu tình như thế hết, mà lòng đại bi từng không lười bỏ. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát thường khởi đại bi.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát đối các Sư trưởng đem tâm kính tin, hỏi vâng cúng dường như thờ chư Phật? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát vì cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, kính thuận Sư trưởng không điều đoái luyến. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát đối các Sư trưởng đem tâm kính tin, hỏi vâng cúng dường như thờ chư Phật.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát siêng cầu tu tập Ba-la-mật-đa? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khắp đối tất cả Ba-la-mật-đa chuyên tâm cầu học chẳng đoái việc khác. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát siêng cầu tu tập Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ đệ nhị địa đối tám pháp này nên nghĩ nên học khiến mau viên mãn.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát siêng cầu nghe nhiều, thường không nhàm đủ; với pháp đã nghe chẳng đắm văn tự? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát phát siêng tinh tiến, khởi nghĩ này rằng: Hoặc cõi Phật đây, hoặc cõi mười phương tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thuyết ra Chánh pháp ta phải lóng nghe, thọ trì đọc tụng, tu học rất ráo, chớ cho thiếu sót, mà với trong ấy chẳng đắm văn tự. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát siêng cầu nghe nhiều thường không nhàm đủ, với pháp đã nghe chẳng đắm văn tự.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát đem tâm không nhiễm thường hành pháp thí, dù rộng khai hóa mà chẳng tự cao? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát vì các hữu tình tuyên nói Chánh pháp, hãy chẳng tự vì đem căn lành đây hồi hướng Bồ-đề, hướng cầu việc khác, dù hóa đạo nhiều mà chẳng tự ý. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát đem tâm không nhiễm thường hành pháp thí, dù rộng khai hóa mà chẳng tự cao.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát vì nghiêm tịnh cõi, trồng các căn lành, tuy dùng hồi hướng mà chẳng tự cử? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát dùng

mãnh tinh tiến tu các căn lành, vì muốn trang nghiêm tịnh quốc chư Phật và vì thanh tịnh cõi tâm mình người, tuy làm việc này mà chẳng tự cao. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát vì nghiêm tịnh cõi, trồng các căn lành, tuy dùng hồi hướng mà chẳng tự cử.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát vì hóa hữu tình, tuy chẳng nhàm mỗi sanh tử vô biên mà chẳng kiêu lung? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát vì muốn thành thực tất cả hữu tình trồng các căn lành, nghiêm tịnh cõi Phật, cho đến chưa viên mãn Nhất thiết trí trí, tuy chịu cần khổ sanh tử vô biên mà không nhàm mỗi, cũng chẳng tự cao. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát vì hóa hữu tình, tuy chẳng nhàm mỗi sanh tử vô biên mà chẳng kiêu lung.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát tuy trụ hổ thẹn mà không sợ trước? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát chuyên cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, đối tác ý các Thanh văn, Độc giác đủ hổ thẹn nên trọn chẳng tạm khởi, mà với trong ấy cũng không sợ đấm. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát tuy trụ hổ thẹn mà không sợ đấm.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ đệ tam địa nên thường an trụ năm pháp như thế.

--- o0o ---